

Chùa Sro Lôn (Chén Kiếu), ấp Đại Thành,
xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc
Trăng được UBND tỉnh xếp hạng di tích
Lịch sử - Văn hóa cấp tỉnh năm 2012

CHÙA KHMER Ở SÓC TRĂNG

Tỉnh Sóc Trăng cũ (nay thuộc về thành phố Cần Thơ) có 93 ngôi chùa Khmer và 38 Salatel. Mỗi ngôi chùa Khmer là một công trình kiến trúc đặc sắc, là sự tập hợp những tinh hoa kiến trúc và giá trị nghệ thuật văn hóa tạo hình, những họa tiết, họa văn, màu sắc hòa quyện với nhau tạo thành một thể thống nhất có giá trị nghệ thuật và thẩm mỹ cao. Người Khmer ở Nam bộ có khoảng 1.500.000 người, thì ở Sóc Trăng có tới gần 400.000 người⁽¹⁾.

LÝ THỊ PHƯƠNG

Theo bảng thống kê lưu trữ tại chùa Kh'leang, chùa Khmer đầu tiên xuất hiện trên vùng đất Sóc Trăng xưa là chùa Pra Săc Kông (Tắc Gông, năm 1224). Sau đó hơn 220 năm sau, mới có các ngôi chùa tiếp theo như chùa Chroi Tăm Chás (1465), chùa Sê rây Cro Săng (1471), chùa Bai Chhau (1507), chùa Kh'leang (1532), chùa Mahatup (chùa Dơi, năm 1569). Từ năm 1900 đến nay, xây dựng thêm 27 chùa và khoảng 30 Salatel. Thị xã Vĩnh Châu thuộc tỉnh Sóc Trăng trước tháng 7/2025 có đến 21 ngôi chùa Khmer. Trong này có 5 ngôi chùa được xây dựng trong thế kỷ XX.

Mỗi ngôi chùa Khmer thường gắn liền với các truyền thuyết hết sức huyền bí lại gần gũi với đời sống sinh hoạt của con người, thể hiện ước mơ, hoài bão về cuộc sống tương lai tốt đẹp, hạnh phúc.

Chùa Khmer thường được xây dựng trên một khu đất rộng lớn, xung quanh có trồng nhiều loại cây cao, như: dầu, sao, thốt nốt,... vừa tạo cảnh quang thoáng mát, vừa tạo nên vẻ tôn nghiêm. Mỗi ngôi chùa là một tổng thể kiến trúc mang đậm màu sắc kiến trúc Phật giáo Nam tông, bao gồm nhiều khu vực kiến trúc như: cổng, chánh điện, sa la, các dãy nhà tầng, nhà thiêu, những tháp để cốt,... được xây dựng theo lối kiến trúc độc đáo, cùng

nhiều họa tiết tinh tế được trang trí công phu trên các vách tường, bệ cửa, phù điêu, cột,.....

1. KIẾN TRÚC CHÁNH ĐIỆN, CÁC TƯỢNG TRONG CHÙA KHMER.

Kiến trúc đầu tiên là ngôi chánh điện, trung tâm của ngôi chùa để thờ Phật. Cửa chính ngôi chánh điện luôn quay về hướng Đông, đây là nguyên tắc trong xây dựng đối với tất cả chùa Khmer.

Nền chánh điện thường được xây cao hơn mặt đất 1m. Từ ngoài vào đến chánh điện thường có 3 bậc, mỗi bậc được bao quanh bằng một vòng rào, trên mỗi bậc thường có một hành lang hẹp bao quanh. Chánh điện thường được xây theo dạng hình chữ nhật, chiều dài gấp 2 lần chiều ngang. Chánh điện có 4 cửa ra vào, được mở theo 4 hướng: Đông, Tây, Nam, Bắc.

Hàng cột cái phía ngoài chánh điện thường được làm theo kiểu Pinhial (Hy Lạp), nơi

tiếp giáp đầu cột và mái ngói thường có gắn một người hình chim hay tiên nữ. Do đặc điểm khí hậu nhiệt đới, nóng ẩm, nên chánh điện chùa Khmer thường có nhiều cửa sổ nhỏ, 4 mặt của chánh điện là những dãy hành lang rộng, thoáng mát.

Mái chánh điện có cấu tạo độc đáo. Khung mái thường là gỗ quý, lợp ngói. Bộ mái gồm 3 cấp, mỗi mái lại chia làm 3 nếp, nếp căn ở chính giữa, 2 nếp phụ ở hai bên. Hai mái trên cùng hợp với nhau một góc 60°. Hai đầu hồi thường được đóng bó bằng một mảnh gỗ hình tam giác gọi là “Hô cheang” thường được vẽ hoặc chạm trổ rất đẹp. Ở hai góc mái trên cùng thường có một khúc đuôi rắn dài và cong vút, làm cho đầu mái có cảm giác như nhẹ nhàng và cao vút. Hai mái trên cùng này, ở giữa thường xuất hiện một ngọn tháp cao vút lên, nóc tháp to lớn, có hình quả chuông úp xuống gồm nhiều tầng, phía trên có đặt một đầu tượng thần 4 mặt, là thần Kabil Maha Prum.

Khác với chùa người Kinh, chánh điện chùa Khmer được xây dựng riêng biệt, cách xa Sala và dãy nhà tăng.

Tượng Phật

Bên trong chánh điện là bàn thờ Phật. Tượng Phật luôn đặt trên bệ thờ, tượng thường quay về hướng Đông, bệ tượng thường là một tòa sen.

Xét về hình dáng, các chi tiết trên khuôn mặt, cách trang trí đầu tóc của tượng Phật cổ trong các chùa Khmer có nhiều đặc điểm khác so với các tượng Phật trong chùa người Kinh. Những chi tiết về mắt, mũi, miệng, khuôn mặt... của tượng Phật người Khmer thể hiện một cách tổng quát nhân diện của người Khmer, mặc dù trong đó cũng có những đặc điểm nhân diện của người Ấn và người Thái.

Nhìn chung, ở chùa Khmer,

tượng Phật tập trung vào bộ tượng “Thích ca bát thể” là 8 kiểu tượng cơ bản nhất.

- Tượng Phật mới ra đời.
- Tượng Phật Tuyến Sơn khổ hạnh.
- Tượng Phật cứu độ chúng sinh.
- Tượng Phật đi khất thực
- Tượng Phật ngồi trên rắn thần Muchalinda.
- Tượng Phật thành đạo.
- Tượng Phật ngồi trên tòa sen.
- Tượng Phật nhập niết bàn.

Tượng thần Kabil Maha Prum (Thần Bốn Mặt)

Thể hiện đầu thần Brama (Bà la môn giáo) có 4 mặt. Đầu thần được đặt trên đỉnh tháp ở nóc chùa hay tháp cốt, tượng trưng cho đỉnh núi Someru- hóa trung tâm của vũ trụ, nơi ở của các thiên thần. Gương mặt của thần 4 mặt thể hiện những đặc điểm nhân chủng của người Khmer như ở tượng Phật. Những tượng thần 4 mặt được xây dựng trong thời gian gần đây lại thể hiện nét nhân chủng của người Kinh hoặc người Hoa: khuôn mặt bầu tròn, mũi thấp, mắt một mí....Dân tộc Khmer có truyền thuyết rất nổi tiếng về vị thần Maha Prum và chàng thanh niên thông minh Thmabal.

Tượng chân (Yeak)

Tượng chân là mô típ độc đáo trong nghệ thuật tạo hình của người Khmer. Mô típ chân được thể hiện với hình dáng một con người to lớn, khỏe mạnh, có gương mặt dữ tợn: mắt lồi, mày xếch, miệng rộng, nanh nhọn. Người mặt áo giáp, đầu đội mũ nhọn, tay cầm chày vồ. Chân thường được đặt ở các cổng chùa hay hàng rào xung quanh chánh điện để bảo vệ ngôi chùa.

Tượng người chim

Là mô típ trang trí trong các chùa ở các nước chịu ảnh hưởng

của văn hóa Ấn Độ. Krud còn có tên là Garuda là một loại chim thần, vua của các loài chim và là kẻ thù truyền kiếp của rắn. Krud có hình dáng kết hợp giữa người và chim: mình người, có đôi cánh ở sau lưng, đầu và chân là chim, mỏ ngậm một viên hồng ngọc. Trong chùa Khmer, Krud được đúc bằng xi măng có tô điểm để ở trên đầu cột hàng ngoài. Có khi Krud được đặt trên đầu chần.

Tượng tiên nữ

Là tiên nữ với gương mặt rất đẹp và hiền lành, thân hình mềm mại, được trang trí ở đầu cột hàng ngoài. Loại tượng này rất phổ biến ở các chùa Khmer Nam bộ.

Reahu

Là mô típ trang trí độc đáo thường thấy trên những tấm dựng trước cổng chùa. Reahu được thể hiện rất đa dạng với đặc điểm chung là miệng mặt dữ tợn, không có mình, hai tay cầm mặt trời hay mặt trăng để nuốt vào bụng. Hoặc một dạng khác miệng Reahu đang phun ra một trận cuồng phong dữ dội. Reahu là một nhân vật đặc biệt trong truyền cổ tích của người Khmer.

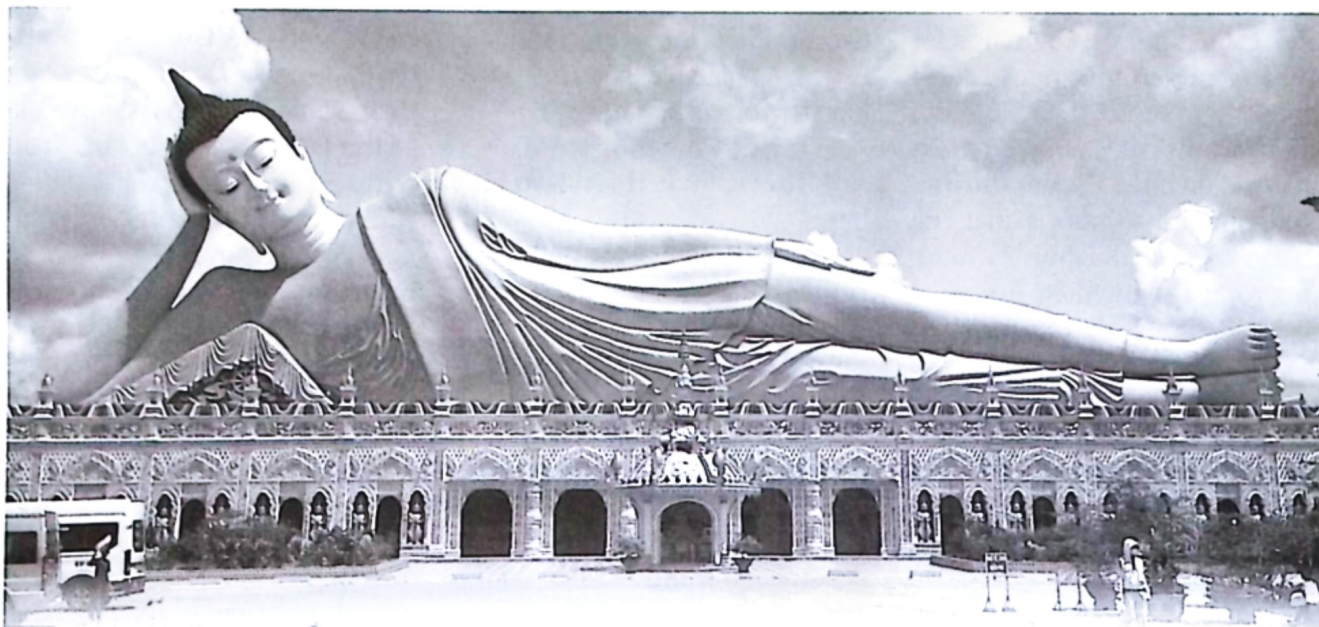
Reahu xuất hiện khá phổ biến ở các chùa Khmer: trên vòm mặt tiền chánh điện, trên vòm cửa hay tại bàn thờ Phật. Biểu tượng ban đầu mang tính cách phòng ngừa ma quỷ hung dữ. Là một vết tích của Balamon giáo.

Tượng linh thú

Là linh vật trong chùa Khmer, tương tự như con ly trong tứ linh của người Kinh, con lân trong thần thoại Trung Quốc.

Rắn Naga

Là con vật tượng trưng cho tộc người Khmer. Theo truyền thuyết, tộc người Khmer là do sự kết hợp huyết thống giữa vị hoàng tử Ấn Độ và con gái Long Vương. Đầu rắn Naga thường



Tượng Phật nằm chùa Som Rong, phường Sóc Trăng, TP. Cần Thơ. Ảnh: Trịnh Công Lý

để trên mái ngói, cổng chùa, chân cầu thang. Đuôi rắn Naga là mô típ được trang trí độc đáo, thường thấy trên đỉnh nóc chùa, hoặc lan can của bậc tam cấp dẫn vào chánh điện, làm cho toàn bộ ngôi chùa có cảm giác nhẹ nhàng hơn, cao hơn.

Rồng

Rồng Khmer có hình dáng rất đặc biệt, không có đuôi, đầu rồng có 3 sừng, bờm, lông cứng đứng mọc tua tủa ở sau gáy. Rồng thường được đặt trên nóc mái nhà, trang trí trên khung cửa. Ở một số chùa, hình rồng được vẽ quanh cột chánh điện hoặc Sala.

Tượng nữ thần đất

Gần bên bệ tượng Phật, thường có hình tượng nữ thần đất, đứng xoa tóc dài chấm đất. Thần đất được vẽ đắp nổi đứng bên bệ tượng Phật như lúc nào cũng hiện ra che chở cho đức Phật.

Tượng vũ nữ Apsara

Ở một số chùa có vẽ hoặc đắp nổi hình tượng vũ nữ Apsara trên trần nhà hoặc trên tường, phía trong hoặc phía ngoài ngôi chùa. Những vũ nữ được thể hiện trong tư thế các điệu múa dân

hoa cho Phật với một nhịp điệu, một sự hài hòa chung về động tác, đường nét, tạo thành một vẻ đẹp dịu dàng uyển chuyển mà chúng ta thường thấy trong các vũ điệu cung đình Campuchia hay các loại múa thiêng Ấn Độ.

2. KIẾN TRÚC SALA VÀ CỔNG CHÙA:

Sala là ngôi nhà được xây dựng khi xây dựng chùa, cho nên Sala còn gọi là nhà hội. Đây còn là nơi tiếp khách, tập hợp Phật tử sinh hoạt. Một số chùa, Sala còn được ngăn ra làm nơi ở của các vị sư sãi.

Bàn thờ Phật bên trong Sala cũng quay về hướng Đông. Trước bàn thờ là một căn phòng rộng lớn dùng để làm lễ dâng cơm và là nơi tổ chức các sinh hoạt theo phong tục tập quán cổ truyền.

Mỗi ngôi chùa Khmer đều có một cổng chính đi vào. Cổng thường xây ở ngoài mặt lộ và xây theo nhiều kiểu khác nhau, không tuân theo một khuôn mẫu nhất định. Thông thường, cổng chùa trang trí nhiều hoa văn đặc sắc, trên cổng ghi tên chùa, tên khu vực, địa phận của ngôi chùa. Cổng chùa Khmer không có cánh cửa, là lối đi chính của Phật tử và khách thập phương

đến viếng chùa. Cổng thường có bề ngang rộng cho xe chuyên chở hành hóa thực phẩm và xe hơi đi vào sân chùa.

3. THÁP CỐT.

Đặc điểm trong ngôi chùa Khmer, luôn có khu đất dành riêng để xây tháp cốt. Tháp cốt có kiến trúc đặc biệt, lớn nhỏ khác nhau. Thông thường tháp cốt của các vị sư trụ trì lớn hơn tháp cốt của người dân. Kiến trúc tháp cốt thường gồm 3 phần: chân tháp rộng hình vuông, có một cửa nhỏ để hài cốt người chết. Thân tháp có nhiều tầng từ lớn đến nhỏ dần ở phía trên. Đầu tháp là mũi nhọn, trên đỉnh có gắn tượng thần bốn mặt. Thần bốn mặt có thể là thần Mha Prum (vị thần trong truyền thuyết của người Khmer) vừa có ý nghĩa khác thâm thúy và cao siêu hơn: bốn mặt nhìn ra bốn hướng tượng trưng cho từ, bi, hỷ, xả. Ngoài ra, còn có ý nghĩa cầu xin cho người chết có hài cốt trong tháp được đầu thai ở kiếp khác...

4. KẾT LUẬN

Toàn bộ ngôi chùa người Khmer là một công trình kiến trúc vĩ đại, thể hiện được sự khéo léo,

QUÁ TRÌNH DIỄN CÁCH... (Tiếp theo trang 43)

Nam Việt Nam.

Tỉnh Hậu Giang hoạt động đến cuối năm 1991 lại được Quốc hội thống nhất ra Nghị quyết ngày 26 tháng 12 năm 1991 chia tỉnh Hậu Giang thành 2 tỉnh là tỉnh Cần Thơ và tỉnh Sóc Trăng như trước.

Ngày 26 tháng 12 năm 1991, Quốc hội thống nhất biểu quyết Nghị quyết về việc chia tỉnh Hậu Giang thành 2 tỉnh là tỉnh Cần Thơ và tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 12 tháng 5 năm 2003, Chính phủ ban hành Nghị định số 127/2003/NĐ-CP về việc thành lập huyện Ngã Năm thuộc tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 08 tháng 2 năm 2007, Chính phủ ban hành Nghị định số 22/2007/NĐ-CP về việc thành lập thành phố Sóc Trăng thuộc tỉnh Sóc Trăng trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số và các đơn vị hành chính trực thuộc của thị xã Sóc Trăng.

Năm 2011, tỉnh Sóc Trăng có 11 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm thành phố Sóc Trăng, thị xã Vĩnh Châu và các huyện: Cù Lao Dung, Kế Sách, Châu Thành, Long Phú, Mỹ Tú, Mỹ Xuyên, Ngã Năm, Thạnh Trị, Trần Đề.

Năm 2013, Chính phủ, ban hành Nghị quyết số 113/NQ-CP

ngày 29 tháng 12 thành lập thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Năm 2023, tỉnh Sóc Trăng có 11 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm thành phố Sóc Trăng, thị xã Vĩnh Châu, thị xã Ngã Năm và các huyện: Châu Thành, Cù Lao Dung, Kế Sách, Long Phú, Mỹ Tú, Mỹ Xuyên, Thạnh Trị, Trần Đề.

Năm 2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ra Nghị quyết số 1105/NQ-UBTVQH15 ngày 23 tháng 7 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Sóc Trăng. Tỉnh Sóc Trăng có 11 đơn vị hành chính cấp huyện, bao gồm: 1 thành phố, 2 thị xã và 8 huyện.

Từ ngày 1/7/2025, Nghị quyết số 202/2025/QH15 đã quyết định sáp nhập tỉnh Sóc Trăng và tỉnh Hậu Giang vào thành phố Cần Thơ. Trung tâm chính trị - hành chính đặt tại Phường Ninh Kiều, TP. Cần Thơ hiện nay.

Thành phố Cần Thơ mới có ranh giới giáp với các tỉnh là Vĩnh Long, Cà Mau, An Giang và Đồng Tháp. ■

CHÚ THÍCH

1. Tức tên gọi tỉnh Chương Thiện của chế độ VNCH.
2. Theo Nghị định số 45/1999/NĐ-CP, của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành vào

ngày 01 tháng 7 năm 1999

3. Tỉnh lỵ đặt tại thị xã Vị Thanh, sau đó là thành phố Vị Thanh (hiện nay thuộc địa bàn phường Vị Thanh và phường Vị Tân thuộc thành phố Cần Thơ).

4. 10 tổng là: Định Chí, Định Hòa, Định Khánh, Định Mỹ, Nhiều Hòa, Nhiều Khánh, Nhiều Mỹ, Nhiều Phú, Thạnh An, Thạnh Lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam (2008), *Lược sử vùng đất Nam bộ Việt Nam*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2008.
2. Chu Đạt Quan (2006), *Chân Lạp Phong thổ ký*, Nxb. Thế Giới, Hà Nội.
3. Nguyễn Phan Quang (2002), *Việt Nam cận đại - Những sử liệu mới: Tập 3 (Sóc Trăng 1867-1945)*, Nxb. Văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Sóc Trăng (2012), *Địa chí tỉnh Sóc Trăng*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật.
5. Huỳnh Lứa (2006), *Góp phần tìm hiểu vùng đất Nam bộ các thế kỷ XVII, XVIII, XIX*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
6. Trịnh Công Lý (2013), *Một số bài viết về Sóc Trăng và Côn Đảo - Lịch sử, nhân vật và truyền thuyết*, Công ty CP In Sóc Trăng.
7. Sơn Nam (1973), *Lịch sử Khăn hoang miền Nam*, Sài Gòn.
8. Quốc sử Quán triều Nguyễn, *Đại Nam thực lục*, tập 1, bản dịch, Nxb. Hà Nội, 2002.
9. Các Nghị định, Nghị quyết... chia tách tỉnh, huyện, xã của Chính phủ, Quốc hội, liên quan đến các tỉnh Hậu Giang, Sóc Trăng và TP. Cần Thơ (cũ).
10. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

tỉ mỉ công phu trang trí, sự hài hòa về màu sắc của những nghệ nhân Khmer xưa. Tất cả tạo nên một chỉnh thể vẹn toàn thể hiện được quan niệm, triết lý về Phật, Trời của người Khmer Nam bộ.

Điều khá thú vị là trong chùa Khmer xây dựng trước kia và sau này, đều có sự tiếp biến một số kiến trúc hoa văn của văn hóa Kinh hay Hoa tại địa phương và ngược lại, thể hiện rõ nét trong trang trí, trong thể hiện một số

hình tượng. Các ngày lễ, Tết của 3 dân tộc thường là sự chung vui của cả cộng đồng. Nổi bật nhất là lễ hội Óoc Om Boc - Đua ghe Ngo của đồng bào dân tộc Khmer tổ chức vào 14,15/10 Âm lịch hàng năm. Hội đua ghe Ngo được Tổ chức Kỷ lục Guinees Việt Nam trao bằng chứng nhận kỷ lục "Lễ hội có số lượng ghe Ngo và vận động viên tham gia đông nhất", vào ngày 6/11/2022, trong Ngày hội Văn hóa, Thể

thao và Du lịch đồng bào Khmer Nam bộ và Lễ hội Óoc Om Boc, tại dòng sông Mápesro, TP. Sóc Trăng⁽²⁾. ■

CHÚ THÍCH:

1. Chiếm khoảng 30% dân số của tỉnh Sóc Trăng năm 2024.
2. Nay là phường Sóc Trăng và phường Phú Lợi, TP. Cần Thơ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Kiến trúc đình chùa người Kinh ở Sóc Trăng (1640-2014), Hội KHLS Sóc Trăng.